

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; ở bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHOÁ XIII
KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 29/2013/NQ-CP ngày 08/4/2013 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính Phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Xét Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 14/3/2014 của UBND tỉnh về việc quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; ở bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Sơn La; Báo cáo thẩm tra số 369/BC-HĐND ngày 28/3/2014 của Ban Pháp chế của HĐND tỉnh và tổng hợp ý kiến thảo luận của vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Quy định mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã (xã, phường, thị trấn); ở bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

1- Đối với cấp xã: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 2.000.000đồng/năm/tổ chức.

2- Đối với bản, tiểu khu, tổ dân phố: Ban công tác Mặt trận, Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 1.200.000đồng/năm/tổ chức.

3- Nguồn kinh phí: Ngân sách Nhà nước; được bố trí trong dự toán ngân sách xã, phường, thị trấn hàng năm.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ 01/5/2014; thay thế Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 19/9/2012 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn; bản đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực I, khu vực II trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1- UBND tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2- Thường trực HĐND, các ban của HĐND và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XIII, kỳ họp chuyên đề lần thứ ba thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2014./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- UB Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Vụ HĐ-ĐB-Quốc hội;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND, UB MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- TT huyện ủy; thành ủy; HĐND-UBND huyện, thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Trung tâm: Công báo, Lưu trữ;
- Lưu: VT, PC, 450b.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Hoàng Văn Chất